

XVI.

*Du tử hê! Thiên thu bất tử
Ghìm chân đau lòng vẫn thẳng giây cương
Du tử hê! Ừ, ta du tử
Nên khinh thường những nổi bình an*
(thơ Lâm Anh)

Dalat, giữa tháng 2/1975

Những ngày kế tiếp, người đàn bà không tìm ra làm dữ nữa, và anh thì đối xử với tôi nhẹ nhàng trở lại như thuở nào. Tôi cảm nhận những điều này một cách biết ơn, *nhưng ơ thờ lạt lẽo*. Hầu như cường độ yêu đương và nổi búng bình hy vọng trong tim đã lắng xuống để tôi nhận biết ra anh vẫn còn e dè giữ miếng khi ngại rằng một lần nữa tôi sẽ còn làm đau đốn cho anh?

□

Dalat, thứ Năm 20/2/1975

Anh bảo đã đọc xong đoạn cuối cuốn *Climats*:

“Anh nhận thấy rằng phần sau Isabelle viết về Philippe hay hơn phần trước Philippe viết về Odile. Vai trò Isabelle khiến anh ưa thích nhất ở điểm ‘*Cuối cùng Isabelle bằng lòng để mất Philippe, buông tha Philippe ra ngoài tâm cảnh của nàng.*’ Đó là một sự hy sinh để tìm hạnh phúc cho người mình yêu. Isabelle đã làm được điều hy sinh ấy. Khi Philippe thoải mái không bị bó buộc trong tình cảm của Isabelle thì chính là lúc chàng bắt đầu tìm thấy hạnh phúc. Hạnh phúc này sinh không phải vì chàng đã kém yêu Isabelle mà chính bởi tình yêu của Isabelle không còn là một thứ tù ngục nhốt tâm hồn chàng nữa.”

Anh mỉm cười tiếp:

“Nếu phải đóng vai trò nào trong ba nhân vật, anh sẽ chọn ‘*Isabelle của Philippe*’, *muốn được là cái bóng (Isabelle) để quên đi cái hình (Philippe) và tạo cho cái hình hạnh phúc.* Tuy nhiên, chắc là anh không có kiên nhẫn đi đến cuối con đường như Isabelle đã làm với Philippe trong tiểu thuyết đâu.”

Vài ngày gần đây, chúng tôi thường đem văn chương ra bàn luận. Những câu chuyện thế này khiến tôi thích thú, đồng thời cũng thất vọng khi nhận ra sự xa cách mà cả hai đang cố che giấu đi. Chúng tôi không dám nhìn thẳng vào nhau như dạo trước; trong những cuộc đối đáp, hầu như mỗi người chỉ cố tình ẩn nấp trong những nhân vật tiểu thuyết để trốn tránh con người thật của mình.

Thất vọng hơn nữa khi anh luôn luôn chối nhận sự tin tưởng tôi (và cả anh) trong ý nghĩ “*chúng tôi có thể tạo dựng hạnh phúc lại với nhau*”. Nhiều lúc anh đưa tôi lên cao trong hy vọng rồi lại vụt khiến tôi thất vọng; ví dụ như trong câu nói vừa nêu ở trên của anh:

- **Sự hy vọng:** “Nếu phải chọn, anh sẽ chọn vai trò Isabelle, muốn được làm cái bóng của Philippe, quên đi cái hình Isabelle để khiến cho cái hình Philippe sung sướng”...

- **Sự thất vọng:** “Tuy nhiên chắc là anh không có kiên nhẫn đi đến cuối đường như Isabelle đã làm với Philippe trong tiểu thuyết đâu”.

Lâu dần đâm thành mệt mỏi mà nghĩ rằng anh muốn thử thách qua đường hơn là chân thật, để trả thù sự đau đớn tôi gây ra dạo trước cho anh.

Đêm trong Duy Tân, cũng luận điệu như vậy, anh nói về sự trả lương cho tôi. Tôi buồn bã nhận ra cái ý “không đồng hóa” tôi như người vợ của anh trên mặt tiền bạc. Nghĩa là anh giữ kẻ, chẳng muốn hòa nhập tiền lương cả hai thành một, như từ lâu vẫn làm thế. Chán nản, lại đau đớn nữa khi liên tưởng đến sự thân thiết (dù bắt buộc) của anh với người đàn bà, tôi chối từ sự ưu tiên, xin được nhận lương như mọi ca nhạc sĩ làm chung. Anh ngạc nhiên hỏi lý do, tôi đáp:

“Bởi vì anh là *chef d’orchestre*, phát lương cho em, chứ chẳng phải là chồng, nhận lương cùng với em. Vì thế không có lý do gì để em phải được ưu tiên hơn các người khác. Anh cứ trả lương em sau khi em đã xong nửa tháng làm việc thì hơn.”

□

Dalat, thứ Sáu 21/2/1975

Hai ngày nay anh không về Nguyễn Hoàng.

Trong các câu chuyện đùa giỡn, anh cứ gọi tên tôi là *Philippe* và xưng mình là *Isabelle*. Tuy nhiên cả hai đều hiểu rằng sự vui vẻ chỉ là bề mặt nguy tạo, còn bên trong lại là một khối gượng ép. Gượng ép làm sao cho khỏi vỡ toang như những ngày chưa thân thiết, như những lần sau một cuộc cãi vã lớn. Lúc nào chúng tôi cũng mỉm cười trước nhau, nhưng quả thật tôi mệt mỏi không hiểu ý anh ra sao.

Chiều nay trong Duy Tân sau một buổi kéo dài từ sáng ở lại đây để “lánh nạn, tránh sự gặp mặt người đàn bà”, tôi hỏi:

“Anh đói bụng chưa, em mời đi ăn, có cả rượu nữa?”

Anh gật đầu:

“Cũng lâu rồi anh không được uống vui vẻ với em, chỉ toàn uống để quên đau khổ.”

Tôi cười:

“Thế anh có thật vui với em không?”

“Có chứ, anh đang là *Isabelle* của *Philippe* mà!”

Chúng tôi đến quán Thanh Trà. Trên thái độ mỗi người đều ẩn chứa nét lạ lùng bờ ngỡ sao ấy? Hình như cả hai vừa mới gặp lại nhau

sau nhiều năm dài xa cách và cố gắng gây cho nhau một chút tình yêu nào đó?

Chúng tôi nâng ly, cười với nhau:

“Mừng *Philippe!*”

“Mừng *Izabelle!*”

Không khí giữa hai người vui vẻ lạ thường, không thân mật như một cặp vợ chồng vẫn tạo ra nơi đây dạo trước, cũng chẳng âu yếm cận kề như của một cặp tình nhân. ***Đâu đó trong từng hành vi, lời nói, cả tôi và anh đều biểu tỏ cho nhau thấy sự nể vì của một đôi bạn, cùng hiểu và e dè giá trị của đối phương. Đúng hơn phải nói thế này, chúng tôi là hai kẻ thù nghịch tài sức ngang nhau nhưng một lúc nào đang cùng bắt tay nhau hưu chiến!***

Ngồi đối diện, hai khuỷu tay chống ôm lấy cằm, tôi nhìn anh thích thú. Anh gấp thức ăn bỏ vào chén tôi, cười mỉm:

“Sao em không ăn đi?”

Tôi giờ ly lên, châm biếm:

“Anh đang là khách của em mà, em phải tiếp mới đúng.”

Hai cái ly cùng cạn. Anh nhìn sững tôi qua đôi tròng kính trắng:

“Có rượu vào, mắt em càng buồn và đẹp.”

Tôi phì cười:

“Anh đang tán em đó à? Không dễ đâu! Mình đã hiểu sức nhau quá rồi.”

Anh lắc đầu, nhấp nháy hàng lông mi, lập lại câu nói:

“Thật mà, có rượu vào, mắt em càng sáng và cô đơn thăm thẳm. Ngày đầu tiên gặp em, anh đã bị chinh phục ngay vì cái vẻ thăm thẳm ấy của em.”

Chúng tôi uống đều tay, càng lúc tôi càng nghe hứng thú. Tuy nhiên, gần như không ăn, nên sau hai ly đây, trí óc tôi bắt đầu điên đảo. Bao nhiêu đau khổ dằn vặt từ những ngày trước Tết kéo dài cho đến gần đây, chiều nay lắng xuống hẳn trước men rượu và khuôn mặt tươi cười dịu dàng của anh. Tôi thấy thân thiết trở lại như những ngày đầu gặp gỡ, nên lời nói tuôn trào thành thật:

“Trong đời, em chưa hề yêu ai nhiều như đã yêu anh từ tháng 8 năm ngoái. Cũng giống như *Odile*, em có cái sức ham sống mạnh mẽ, ý thức rằng cuộc đời ngắn ngủi nên con người phải nên đón nhận và hưởng thụ nó với trọn vẹn say mê. Vì thế 25 năm nay em rất chân thành trên mọi ý nghĩ, không chút gò ép giả tạo, dẫu rằng dưới mắt thiên hạ, cuộc sống em đáng bị lên án. Và *chỉ duy một con đường có thể dàn trải trọn vẹn sức đam mê đó chính là Tự Do KHÔNG ĐỂ BỊ RÀNG BUỘC VÀO HÔN NHÂN.*

"Tuy nhiên, ***trên cả Tự Do***, em đã yêu anh nồng nhiệt đến chưa một lần từ ba tháng làm vợ anh, em có chút gì hối tiếc vì những điều mình đã đánh đổi. Một lúc nào anh không tin tưởng, nhưng thật đúng như vậy, em yêu anh và chỉ muốn đem hạnh phúc cho anh dưới bất cứ

hình dạng nào. Ý thức bao nhiêu khó khăn gay go, vậy mà vẫn quyết lòng có anh. Và em cũng không hiểu tại sao lại yêu anh thiết tha như thế? Có thể nói rằng, bao nhiêu tuổi trẻ từ trước và bây giờ, em đều tích tụ lại trong 6 tháng gặp, yêu rồi làm vợ anh.”

Tôi tránh đôi mắt cuốn xoáy của anh, cúi đầu trầm giọng:

“Nhưng, **em biết mình đã thất bại trong tình yêu này**. Thất bại không phải vì thiếu kiên nhẫn phấn đấu, mà **do bởi tấm lòng cho anh**. Nhận thấy anh mệt mỏi và phân tán tâm hồn quá vì sự tranh chấp giữa hai người đàn bà, nên, đầu yêu anh vô cùng, **em đã tưởng đến sự từ bỏ**. Ít ra điều ấy cũng khiến anh đỡ được phần nào đau khổ. Ít ra, sự mất em sẽ đem lại cho anh những nỗi cần thiết an bình. Thời gian trôi, cả anh lẫn em cùng vui đi nỗi nhớ. Không bao lâu rồi anh cũng lại có hạnh phúc thôi.”

Thốt xong một mạch hết mọi tâm tình bấy lâu dần xé, tôi đâm thấy lòng nhẹ hẫng. Gục mặt trong hai bàn tay chống, mái tóc rũ xòa che kín khuôn mặt, nỗi đau đớn của tôi như tìm ra nơi ẩn nấp bình an.

Thật lâu...

Tiếng nói anh dịu dàng vang nhẹ bên tai, bàn tay đặt lên tay tôi, xiết chặt:

“Lẽ ra anh phải chết đi mới đúng. Cả hai người đàn bà ai cũng nghĩ đến anh. Anh không xứng đáng với ai hết. Anh chỉ là kẻ làm khổ tất cả mọi người chung quanh.”

Tôi thốt đau lòng vì những lời này, im lìm không nói gì nữa và bắt đầu nhìn anh qua những vòng tròn của men say.

Anh cười nhẹ:

“*Philippe* ăn đi nhé, *Izabelle* xin được hầu rượu đây!”

Rồi, chừng như ngỡ rằng tôi đang quay cuồng vì rượu và không hiểu được những gì anh nói, nên anh tỏ bày (giờ phút này, cả hai đều có cùng tâm trạng giống nhau “*Mượn rượu để phô diễn tâm sự*”):

“Anh cũng vậy. Anh đã yêu em xiết bao và sẽ còn yêu em mãi mãi. **Em như một sinh vật lạ lùng đầy những ám ảnh kỳ bí. Từ buổi đầu gặp em ở Nautique, anh đã nhận biết ngay rằng cuộc đời anh rồi sẽ vĩnh viễn bị trùm lấp bởi cái bóng của em**. Những ngày gần đây, không chối rằng anh đã thật đau khổ theo em, vậy mà sao không thể hết yêu em cho được. Anh vẫn đuổi theo em trên từng nụ cười, ánh mắt; vẫn ray rức dầy vò theo từng hành động nhỏ của em. Trong 41 năm làm người, anh phải thú nhận, chưa có ai chi phối anh nhiều được như thế. Càng oán hận em dữ dội, anh lại càng thêm yêu em quay quắt. Bao nhiêu ngăn cản chung quanh cũng không làm lạt phai tấm tình anh dâng tặng duy nhất cho em. Và sau nhiều ngày đêm đau đớn, anh phải nhận thực một điều, em chính là lẽ sống thực sự của đời anh.”

Buổi chiều thật êm. Chúng tôi cùng cười với nhau luôn luôn. Tuy nhiên cả hai đều hiểu rằng sự xa cách vẫn chưa thể hủy diệt. Tôi yêu anh nồng nàn đau đớn trong ý thức rằng “*những ngày tháng vợ chồng cũ tại đây đã vĩnh viễn trôi qua, để chiều nay còn lại chỉ là sự vui vẻ giả tạo bề mặt của một đôi bạn tâm tình.*”

Khuôn mặt anh nhuốm nét vui kỳ lạ, còn tôi thì lại mệt mỏi vì cơn say đang dần thắm.

Nhìn tôi như nhìn một đứa bé, anh nói, điệu giễu cợt:

“Mọi lần, *Philippe* không hề gục trước anh kia mà?”

Tôi bướng bỉnh:

“Chiều nay cũng vậy, làm sao em gục cho được khi rượu vẫn còn đây?”

Và gọi thêm một chai nhỏ, chúng tôi cùng cụng ly.

Anh cười:

“Trên nhiều phương diện, anh phải phục *Philippe*. Một trong những phương diện ấy là cá chất lì lợm ngạo nghễ *Philippe* cuu mang mãnh liệt trong người. Vì thế, không lạ gì khi *Philippe* đã tước đoạt được của anh tất cả những nỗi say mê chìm đắm...”

Ngừng một nháy, anh tiếp:

“... Và cũng không lạ gì khi anh vẫn còn yêu *Philippe* đảo điên.”

Tôi ngẩng nhìn anh:

“Anh vẫn còn yêu em?”,

Anh nhìn sâu vào mắt tôi:

“Nhiều lắm!”.

Sao thật bàng hoàng!

□

Dalat, thứ Bảy 22/2/1975

Đêm nay khách đông. Hải (em trai Ngô) cùng hai người bạn đến gặp tôi, mời đi picnic Suối Vàng ngày mai. Họ hẹn đón tôi ở nhà hàng Nam Sơn lúc 9 giờ sáng.

Nửa khuya, vẫn thái độ đùa cợt cũ, anh ngồi nơi mép giường, trò chuyện với tôi. Tôi cũng không có ý mời anh ngủ lại, nghe âm thầm chán nản sao ấy! Anh hỏi trong một cái cười nhẹ:

“Hình như hôm nay *Philippe* có vẻ buồn?”

Tôi lắc đầu, tự đặt cho mình hai đường lối:

1/ Nếu anh ngủ lại phòng tôi đêm nay, ngày mai tôi sẽ bỏ cuộc picnic. 2/ Bằng ngược lại, ngày mai dậy sớm đi picnic, xong 3 giờ chiều theo xe Hải trở về Sài Gòn.

Anh lại cười cợt:

“Hay là *Philippe* thấy khó chịu vì sự có mặt của anh?”

Tôi bực tức kêu lên:

“Ô! Nếu anh còn nói vậy, em sẽ đi ngủ. Anh hẳn cũng biết, không bao giờ em muốn anh rời căn phòng này, có sao lại khó chịu? Nếu có khó chịu chẳng là chỉ vì em nghĩ anh đang thử thách đùa cợt em, để rồi khi em bắt đầu tin tưởng được rằng anh quay lại thật sự thì lúc ấy anh sẽ không ngại ngần mà từ bỏ em.”

Anh lắc đầu, giọng nghiêm trang:

“Em bé của anh! Sao lại nghĩ thế, tội anh? Anh chỉ sợ em không muốn tiếp anh thôi.”

Tôi cau mày:

“Em nói thật, trừ ra anh, chưa hề có người đàn ông nào đủ năng lực làm em mệt mỏi như hiện tại.”

Anh mỉm cười, dáng điệu và nét mặt lộ hẳn vẻ vui thú khiến tôi nghi ngờ anh đang âm mưu điều gì đó để đùa cợt tôi.

□

Dalat, Chủ nhật 23/2/1975

Buổi sáng thức giậy, nghĩ đến cái hẹn *picnic* với đám Hải, tôi định bụng vẫn còn kịp cho tôi đi chơi với họ nếu như anh trở lại luận điệu đùa cợt cũ. Nghiêng người úp mặt vào mớ tóc dài của tôi, anh hỏi dịu dàng

“*Philippe* ngủ có ngon không?”

Tôi nói cảm ơn.

Anh lại cười:

“Sáng nay chủ nhật, *beautiful Sunday*, *Philippe* có thể đến Duy Tân tập đàn với anh?”

Tôi bỗng gật đầu, không nghĩ ngợi gì nữa, lòng tự nhủ:

“Hãy cứ theo bàn tay anh đưa đây xem sao”

*

* *

Trên đường đến Duy Tân, khuôn mặt thật rạng rỡ, anh hỏi nhỏ:

“Anh có thể mời *Philippe* ăn sáng?”

Tôi nhướn miệng cười, thích thú vì nỗi lịch sự quái lạ của anh.

Nơi quán cóc ven đường, nhìn anh khuấy đường vào cốc *café* cho tôi, tôi thật sự ngạc nhiên:

“Sao anh chiều chuộng em vậy?”

Anh không cười nữa, đáp thật nghiêm trang:

“Anh quý mến *Izabelle* nhất trong số ba nhân vật của cuốn *Climats*. Đã nhiều phen anh cố tạo hạnh phúc cho em mà vẫn thất bại, nên lần này thử đóng vai trò *Izabelle* xem có thay đổi khác hơn không. *Izabelle* trong *Climats* đã đem hạnh phúc được cho *Philippe*, vậy thì *Izabelle* ngoài đời sẽ thế nào khi muốn tìm cho người mình yêu một niềm hạnh phúc đơn sơ?”

Tôi cảm động:

“Em cảm ơn anh. Được thế này, em không biết làm sao để đáp đền anh cho đủ. Em không phải là con người tệ bạc. Em biết quý trọng và giữ lòng chung thủy nếu đối tượng cũng cùng chung một ý.”

Anh mỉm cười rút trong túi một bao thư:

“Tất cả những gì Philippe nói, anh cần ghi lại. ”

(Và viết)

‘Lúc 9 giờ sáng 23/2/1975, sau ‘mùng’ Tết Ất Mão, nơi quán cóc đường Duy Tân, đối diện MẶT TRỜI VỪA LÊN SAU NHỮNG NGÀY MƯA LẠNH, Thu Vân xác định về sự chung thủy.’

Tôi phì cười theo điều ấy.

Anh tiếp:

“Nào, còn gì để anh ghi luôn? *Philippe* mà quên thì *Izabelle* nhắc cho nhớ.”

Tôi thành thật:

“Sáng nay ngủ dậy, em có hai quyết định trong lòng. Thứ nhất, nếu anh hờ hững và châm biếm nữa thì em sẽ đi *picnic* với một đám bạn quen đã mời trong Duy Tân tối hôm qua. Thứ hai, nếu anh trở lại như trước, em sẽ âm thầm bỏ cái hẹn. Lúc này 9 giờ, bọn họ đang đợi em ở Nam Sơn.”

Anh nhìn tôi dò xét:

“Em chọn quyết định nào?”

Tôi cười:

“Anh cũng biết rồi, em đang ngồi đây với anh!”

Ánh mắt anh đăm đăm, xoáy vào tôi:

“Sao em lại quyết định như thế?”

Tôi cúi đầu:

“Bởi vì trong hai điều đánh cuộc, em đã được một. Điều nữa thật hơn: *Em vẫn sợ sợ sao ấy nếu bây giờ phải đối diện với bất cứ người đàn ông nào khác. Dù em đã nói ‘Không có anh sáng nay, em sẽ đi picnic’ nhưng có lẽ em sẽ từ chối do chính từ nỗi sợ ấy trong em. Kể cũng lạ! Nếu mất anh, em có quyền làm mọi điều em muốn chứ, việc gì phải sợ? Nhưng không hiểu sao em vẫn e dè? Có lẽ vì nỗi đau đã quá mạnh trong lần mất anh dạo trước, nên giờ đây bất cứ cái gì nhắc nhớ đến sự tan vỡ vừa qua cũng đều làm em run rẩy. Em như con chim bị đạn, thấy cành cây cong là sợ.’*”

Anh lại mỉm cười rút tờ giấy ra ghi:

“Lần nữa câu chuyện ‘Con chim bị đạn sợ cành cây cong được Thu Vân nhắc lại, nhưng ứng dụng dưới một khía cạnh khác.’”

Tôi ngược nhìn anh:

“Có phải anh đang mĩa mai theo những gì em bày tỏ?”

Anh lắc đầu:

“Không đâu! Anh chỉ muốn ghi lại để em nhớ các điều đã nói với anh trong buổi sáng đẹp trời thế này thôi.”

Chúng tôi đến Duy Tân tập đàn. []

